TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2020/HSPT
Ngày: 21-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**

Các Thẩm phán:

1/ Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**

2/ Bà **Huỳnh Thị Kiều Duyên**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Tô Thị Út** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Quốc Vĩnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/HSPT ngày 18/3/2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc K. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HSST ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh năm 1997 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp TP, xã AN, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2019 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh S và Lê Kim Th là vợ chồng, cuối năm 2017 Th quen biết với Nguyễn Viết C qua mạng Facebook, từ đó về sau Th và C lén lút sống chung với nhau như vợ chồng. Mối quan hệ giữa C và Th thì Nguyễn Thị Tr (em bạn dâu với Th) biết, Tr cũng thường đến nhà trọ của C chơi.

Trưa ngày 21/3/2018, Th đến phòng số 4, nhà trọ số 233B, đường Cà Dăm, Phường 8, thành phố Vĩnh Long để ở với C thì Tr cũng đến chơi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Thanh V là chồng của Tr đi làm về không thấy Tr ở nhà nên đến nhà trọ của C để tìm Tr thì thấy Tr đang ở đó nên kêu Tr về. Khoảng 21 giờ cùng ngày, V đến nhà S thấy Th không có ở nhà nên nói cho S biết Th đang ở cùng với C và S nhờ V chở S đến nhà trọ của C để tìm Th. Khi đến nhà trọ của C là khoảng 22 giờ cùng ngày, S vào kêu cửa phòng trọ của C để tìm Th nhưng không ai trả lời nên S và V đi về.

Khoảng 04 giờ ngày 22/3/2018, S đi bộ đến nhà của Trần Thị T cách nhà của S 50 mét tìm Trần Thanh Q là em ruột của S đang ngủ tại nhà của chị T. Sang nói với Q "Mày chở tao xuống Vĩnh Long tìm vợ tao về, nó đang ở cùng với thằng nào trong nhà trọ ở Vĩnh Long", nghe xong Q đồng ý, S kêu Q "Mày điện thoại cho thằng K lên uống cà phê sẵn đi tìm vợ tao luôn", nên Q điện thoại cho K nói "Mày đang ở đâu lên uống cà phê" thì K trả lời "Ừ", lúc này S lấy điện thoại của Q nói với K "Mày lên đây uống cà phê rồi đi tìm con vợ tao luôn" thì K đồng ý và nói "Chờ tí em lên liền".

Trong lúc K đang nhậu cùng với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh T và Lê Nguyễn Hoàng T tại nhà Út T ở xã An Khánh nên Kỹ rủ Đ, T và T1 cùng đi với K đến nhà S để uống cà phê. K, Đ, T và T1 đi bằng hai xe mô tô đến nhà của S thì gặp S và Q đang ở nhà. Lúc này S nói cho cả nhóm gồm: K, Đ, T và T1 nội dung: "Mấy thằng bây đi với tao xuống Vĩnh Long kiếm con vợ tao, nó đang ở với thằng chó nào trong nhà trọ ở Vĩnh Long", "Tụi mày phụ tao xuống đánh thằng chó này", đồng thời lấy theo sợi dây xích sắt loại dùng để khóa cửa nhà, dây xích có đặc điểm bằng kim loại, kích thước 0,1 x 68 cm và nói "Tao lấy sợi dây xích này đánh chết mẹ thằng chó này". Sau đó Q điều khiển xe mô tô biển số 43H3-0536 chở S, K điều khiển xe mô tô chở T, còn T1 điều khiển xe mô tô chở Đ cùng đi theo S dẫn đường đến nhà trọ của C để tìm Th.

Khi đến phòng trọ của C cả nhóm đậu xe phía trước cửa rào nhà trọ và cùng đi vào đứng trước cửa phòng của C. S kêu cửa nhiều lần nhưng C và Th ở bên trong không dám lên tiếng trả lời. Trong lúc S kêu cửa thì T1 đở Đ lên vai để nhìn qua lam thông gió của phòng trọ số 4 thì Đ nhìn thấy C cầm con dao chạy vào nhà vệ sinh đóng cửa lại nên Đ nói cho cả nhóm biết. Lúc này K dùng chân đạp bể kính cửa và thò tay vào bên trong mở chốt khóa trong để S, K, Đ, T và T1 vào phòng còn Q thì đứng ở bên ngoài trước cửa phòng.

Khi vào bên trong thì S thấy Th ở trong phòng, cửa nhà vệ sinh đang đóng nên S lại vị trí cửa nhà vệ sinh dùng tay đẩy cửa nhà vệ sinh nhằm tìm C để đánh.

Khi S đẩy hé cửa thì thấy C tay phải cầm con dao và đóng cửa nhà vệ sinh lại nên S lui lại phía sau và lấy sợi dây xích trong túi áo khoác ra cầm bằng tay trái đánh vào cửa nhà vệ sinh một cái rồi lại vị trí của Th đang đứng nắm tay Th kéo ra khỏi phòng ở phía trước cửa phòng chửi và đánh Th. Trong lúc này T1 và T dùng cái ghế bằng gỗ để đẩy vào cửa nhà vệ sinh để tìm bắt C. C ở phía trong dùng con dao tỳ vào cánh cửa để chịu lại nhưng con dao bị gãy và rơi xuống đất. C cầm bữngxe cố thủ trong nhà vệ sinh, khi cửa nhà vệ sinh bung ra thì C từ trong nhà vệ sinh chạy ra trên tay cầm hai cái bữngxe mô tô được cột lại chung với nhau quơ về phía T, T1 nhằm chạy ra khỏi phòng; lúc này K, T, T1 và Đ cũng lui ra phía cửa phòng.

Khi C chạy ra đến cửa phòng, dùng bửngxe quơ trúng T1 một cái vào vùng vai trái và bị vấp ngã tại cửa phòng, lúc C ngã thì Đ dùng chân trái đá một cái trúng vào vùng hông của C. C cầm bửngxe đứng dậy và chạy ra ngoài, khi đến vị trí của S đang đứng trước cửa ra vào của phòng trọ thì S dùng sợi dây xích sắt đang cầm trên tay đánh hướng từ trên xuống về phía C trúng vào vùng mắt trái làm C té ngã, chảy nhiều máu và bò trên nền gạch hướng qua phòng số 6, thì bị K dùng nón bảo hiểm đánh một cái trúng vào vùng vai phải.

C tiếp tục bò, thì bị T và T1 dùng tay đánh liên tục nhiều cái vào vùng lưng của C, C ngồi dậy để chạy sang phòng số 6 để trốn. Kể từ lúc K, Đ, S, T1 và T đập tung cửa phòng trọ số 4 vào và đuổi đánh C đến khi C bị đánh xong và trốn vào phòng trọ số 6 thì Q đứng chặn ở khu vực trước cửa phòng trọ số 4 và tại cổng rào khu nhà trọ đồng tình với hành vi của S; K, Đ, T1 và T đồng thời có vai trò hỗ trợ vây ráp để đồng bọn đánh C.

Khi C trốn được vào phòng trọ số 6 thì cùng lúc có Lực lượng Công an Phường 8, thành phố Vĩnh Long đến hiện trường mời tất cả về trụ sở làm việc và được người dân đưa C đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 140/2018/TgT ngày 10/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long - Sở y tế Vĩnh Long kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Viết C: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo cung mày trái, tỷ lệ 01%; vết thương thủng nhãn cầu, di chứng teo nhãn, dính bít đồng tử mắt trái, tỷ lệ 41%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42%.

Quá trình điều tra đến ngày 19/5/2019 thì C chết, gia đình đã hỏa táng.

Tại bản án sơ thẩm số: 05/2020/HSST ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K: 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử phạt đối với các bị cáo Trần Thanh S, Trần Thanh Q, Nguyễn Văn Đ, Lê Nguyễn Hoàng T1 và Nguyễn Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích", tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, lãi chậm thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 17/02/2020, bị cáo Nguyễn Quốc K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo không có tiền án, tiền sự; sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho phía gia đình bị hại.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù và buộc bị cáp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định bị cáo Nguyễn Quốc K kháng cáo bản án sơ thẩm nên được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc K thừa nhận bị cáo là đồng phạm trong vụ án cùng với các bị cáo Trần Thanh S, Trần Thanh Q, Nguyễn Văn Đ, Lê Nguyễn Hoàng T1 và Nguyễn Thanh T bàn bạc đi đánh ghen do bị hại và vợ của bị cáo S có quan hệ bất chính với nhau. Do bị cáo là bạn của bị cáo S và S rủ bị cáo thì bị cáo đồng ý. Khi các bị cáo đến nhà trọ bị hại thì bị cáo có hành vi đạp bể kính cửa phòng trọ để mở khóa bên trong, đồng thời trong quá trình vây đánh, bị hại té ngã chảy nhiều máu thì bị cáo dùng nón bảo hiểm đánh một cái trúng vào vùng vai phải của bị hại. Bị cáo thống nhất với kết luận thương tích của bị hại là 42%. Án sơ thẩm xử bị cáo tội cố ý gây thương tích là đúng với hành vi của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đồng phạm cùng các bị cáo Trần Thanh S, Trần Thanh Q, Nguyễn Văn Đ, Lê Nguyễn Hoàng T1 và Nguyễn Thanh T gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Viết C tỷ lệ thương tích 42%. Xét mức án mà tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là không nặng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Kiểm sát viên đề nghị là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 05/2020/HSST ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 03 (ba) năm tù về tội " Cố ý gây thương tích".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Quốc K được tính từ ngày 08/11/2019.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Quốc K phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Văn Năm

Nơi nhận:
-TA+ VKSNDCC: 2;
-VKSNDTC: 1;
-VKSND TVL: 1;
-TA+Chi cục THA TPVL: 3;
-SỞ TƯ PHÁP: 1,
-PHÒNG HS CATVL: 1;
-UBND xã AN, CT, ĐT: 1;
-Bị cáo: 1;
-TTG: 1;
-Lưu hồ sơ vụ án.